

Số: /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 451-KH/TU ngày 04/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 25/10/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới

Căn cứ Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 25/10/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới (sau đây viết tắt là Chỉ thị số 25-CT/TW);

Căn cứ Quyết định số 281/QĐ-TTg ngày 05/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 25/10/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới (sau đây viết tắt là Quyết định số 281/QĐ-TTg);

Thực hiện Kế hoạch số 451-KH/TU ngày 04/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 25/10/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới (sau đây viết tắt là Kế hoạch số 451-KH/TU).

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 451-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức quán triệt và thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp đã được nêu trong Chỉ thị số 25-CT/TW của Ban Bí thư, Quyết định số 281/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 451-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của y tế cơ sở; từ đó làm tốt công tác củng cố, phát triển đồng bộ, toàn diện, nâng cao chất lượng hoạt động y tế cơ sở của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Căn cứ các nhiệm vụ, giải pháp, định hướng trong Chỉ thị số 25-CT/TW của Ban Bí thư, Quyết định số 281/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 451-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch đảm bảo đồng bộ, thiết thực, hiệu quả; huy động sự vào cuộc của các cấp, các ngành, các tầng lớp Nhân dân và toàn xã hội.

- Xác định rõ nội dung công việc và phân công trách nhiệm cụ thể đối với các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện phải thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc, định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định; kịp thời khắc phục những khó khăn, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Hoàn thiện mô hình tổ chức, quản lý; đầu tư nguồn nhân lực và cơ sở vật chất, thiết bị y tế cho tuyến y tế cơ sở gồm: trung tâm y tế huyện, thành phố, phòng khám đa khoa khu vực và trạm y tế xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Hoàn thiện mô hình tổ chức, quản lý; đảm bảo 100% các trạm y tế xã, phường, thị trấn được đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ tốt cho công tác chuyên môn.

- 100% trạm y tế xã, phường, thị trấn có ít nhất một bác sĩ cơ hữu; 100% thôn, bản có một nhân viên y tế được đào tạo chuyên môn.

- Duy trì 100% xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã; 100% trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh không lây nhiễm.

- 100% trung tâm y tế huyện (*có giường bệnh*) thực hiện được tối thiểu 85% danh mục dịch vụ kỹ thuật theo phân tuyến; 100% trạm y tế xã thực hiện được tối thiểu 80% danh mục dịch vụ kỹ thuật của tuyến xã.

- Trên 95% dân số tham gia bảo hiểm y tế; trên 95% người dân sử dụng dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu tại y tế cơ sở được bảo hiểm y tế chi trả; trên 95% dân số được quản lý sức khỏe; 100% người có nguy cơ cao mắc bệnh được kiểm tra sức khỏe ít nhất mỗi năm một lần, hướng tới kiểm tra sức khỏe định kỳ cho toàn dân.

- Đến năm 2025, có trên 75% số trưởng khoa, phó trưởng khoa ở bệnh viện, trung tâm y tế tuyến huyện có trình độ chuyên khoa I hoặc tương đương trở lên và đến năm 2030, tỷ lệ này là 100%; đồng thời đảm bảo đội ngũ y sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên, hộ sinh có trình độ cao đẳng trở lên.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Chỉ thị số 25-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Quyết định số 281/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 451-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy bằng nhiều hình thức phù hợp với từng đối tượng nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể, các lực lượng xã hội về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của y tế cơ sở đối với nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu;

sơ cấp cứu, khám chữa bệnh; quản lý sức khỏe cá nhân và bệnh không lây nhiễm; phòng, chống dịch bệnh và nâng cao sức khỏe Nhân dân thông qua các chương trình y tế công cộng, công tác dân số; tạo điều kiện cho mọi người dân được chăm sóc sức khỏe thường xuyên ngay tại cộng đồng, hướng tới bao phủ chăm sóc sức khỏe toàn dân.

- Đa dạng hoá nội dung và đổi mới hình thức truyền thông, giáo dục sức khỏe, phổ biến kiến thức để nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi trong bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân; đẩy mạnh phong trào rèn luyện, nâng cao sức khỏe toàn dân.

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của chính quyền, cơ quan chuyên môn trong thực hiện trách nhiệm, nâng cao chất lượng hoạt động và tạo thuận lợi cho người dân trong tiếp cận, sử dụng dịch vụ y tế cơ sở, nhất là người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số gắn với mục tiêu bảo đảm công bằng trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân và phương châm “*phòng bệnh hơn chữa bệnh*”. Phát huy vai trò người đứng đầu các cấp chính quyền, ngành y tế phải nêu cao trách nhiệm đối với hoạt động của y tế cơ sở thuộc phạm vi phụ trách.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, tổ chức trong xây dựng, triển khai thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật về y tế cơ sở

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước, trách nhiệm phối hợp của các sở, ngành, địa phương trong triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật về y tế cơ sở. Thực hiện hiệu quả phân cấp, phân quyền trong quản lý y tế theo quy định. Chú trọng lồng ghép chỉ tiêu về y tế cơ sở và các chỉ tiêu liên quan đến sức khỏe, y tế trong chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; gắn kết chặt chẽ với việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia¹.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả các chính sách, pháp luật về y tế cơ sở, chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế, khám bệnh, chữa bệnh, dược, phòng, chống bệnh truyền nhiễm, an toàn thực phẩm... bảo đảm y tế cơ sở giữ vai trò tuyến đầu trong phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân. rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các cơ chế, chính sách theo thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện thực tế của địa phương.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Quyết định số 201/QĐ-TTg ngày 27/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới cơ sở y tế thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050; xây dựng Kế hoạch thực hiện Quy hoạch, xây dựng Đề án thành lập, kiện toàn bệnh viện Đa khoa tỉnh đảm nhiệm chức năng vùng; tham mưu xây dựng kế hoạch của tỉnh để thực hiện Quy hoạch đảm bảo phù hợp, hiệu quả, đúng quy định.

¹. Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 và Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ các giải pháp tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án "*Nâng cao năng lực ngành y tế tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030*"; nâng cao năng lực phòng, chống dịch, bệnh gắn với đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong lĩnh vực y tế; bảo đảm thuốc, vắc-xin, thiết bị, vật tư y tế phục vụ công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; bố trí, tham mưu bảo đảm nguồn lực tiếp tục thực hiện Chương trình tiêm chủng mở rộng quốc gia bảo đảm thống nhất, hiệu quả; tăng cường năng lực của y tế cơ sở, y tế dự phòng trong việc ứng phó với dịch bệnh.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy y tế cơ sở, các đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ y tế cơ sở bao gồm y tế thôn, bản; trạm y tế xã, phường, thị trấn; phòng khám đa khoa khu vực; bệnh viện đa khoa khu vực; trung tâm y tế cấp huyện; y tế trường học, y tế cơ quan, doanh nghiệp và y tế khu công nghiệp. Hoạt động của trạm y tế xã, phường, thị trấn phải gắn với quản lý toàn diện sức khỏe cá nhân; quản lý, điều trị bệnh không lây nhiễm, bệnh mạn tính, dinh dưỡng cộng đồng; thực hiện hoạt động khám bệnh, chữa bệnh theo mô hình y học gia đình; kết hợp y học cổ truyền và y học hiện đại; kết hợp quân y và dân y; gắn với y tế trường học.

- Thống nhất mô hình tổ chức, quản lý đối với trung tâm y tế cấp huyện theo hướng chịu sự quản lý toàn diện của Ủy ban nhân dân cấp huyện; thực hiện chức năng tham mưu quản lý nhà nước về y tế, dân số, an ninh, an toàn thực phẩm trên địa bàn; có nhiệm vụ quản lý, hướng dẫn nâng cao chất lượng nguồn lực và tổ chức hoạt động chuyên môn của y tế cơ sở. Quy định rõ chức năng, nhiệm vụ và tổ chức hệ thống trạm y tế phù hợp với quy mô, cơ cấu dân số, điều kiện kinh tế - xã hội, khả năng tiếp cận dịch vụ y tế của người dân ở từng khu vực, địa bàn. Nơi có mật độ dân cư cao, sắp xếp trạm y tế theo quy mô dân số, không nhất thiết theo địa giới hành chính. Các khu, cụm công nghiệp căn cứ quy mô lao động, điều kiện thực tiễn và nhu cầu để thành lập cơ sở y tế bảo đảm phù hợp.

3. Tăng cường nguồn lực đầu tư cho y tế cơ sở

- Tăng cường đầu tư cho y tế cơ sở gắn với đổi mới cơ chế tài chính và nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước. Đồng thời vận động tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hỗ trợ kỹ thuật, tài chính để đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho y tế cơ sở.

- Thực hiện phân bổ ngân sách theo hướng Nhà nước giữ vai trò chủ đạo, tăng chi cho y tế cơ sở dựa trên kết quả hoạt động và điều kiện thực tiễn; áp dụng phương thức Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cho y tế cơ sở thực hiện các gói dịch vụ y tế cơ bản, giải quyết cơ bản nhu cầu khám chữa bệnh của Nhân dân ngay tại địa phương. Từng bước phát triển mạng lưới các chuyên khoa, phấn đấu giảm chuyển tuyến; chi trả theo hướng khuyến khích cung ứng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, quản lý sức khỏe dân cư tại cộng đồng. Tăng cường nguồn lực cho y tế dự phòng, sàng lọc và phát hiện bệnh sớm; hằng năm có kế hoạch hỗ trợ ngân sách chi cho việc triển khai các hoạt động y tế dự phòng, các chương trình y tế tại cơ sở; bảo đảm ngân sách cho công tác y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe ban đầu tại cơ sở theo quy định.

- Tích cực triển khai mở rộng các dịch vụ kỹ thuật, danh mục thuốc bảo hiểm y tế theo phân tuyến tại cơ sở y tế xã, huyện để tăng khả năng tiếp cận dịch vụ y tế của người có thẻ bảo hiểm y tế ngay tại y tế cơ sở. Quản lý tốt các nguồn thu từ Quỹ Bảo hiểm y tế chi trả cho tuyến xã; bảo đảm trạm y tế xã có đủ kinh phí để cung ứng được gói dịch vụ y tế cơ bản và theo dõi, quản lý, điều trị bệnh không lây nhiễm, bệnh mãn tính tại cơ sở như: tăng huyết áp, đái tháo đường, tâm thần,... cho người có thẻ Bảo hiểm y tế.

- Khuyến khích y tế tư nhân, tổ chức, cá nhân tham gia cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khoẻ ban đầu, y tế dự phòng và kết nối với y tế cơ sở trong quản lý sức khoẻ cá nhân.

4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho mạng lưới y tế cơ sở

- Xây dựng, điều chỉnh, bổ sung hoàn thiện và tổ chức thực hiện Đề án vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp y tế. Thực hiện tiêu chuẩn hóa cán bộ chuyên môn theo tuyến, sắp xếp vị trí việc làm, vị trí lãnh đạo quản lý đối với cán bộ y tế có trình độ chuyên môn cao, có năng lực và kinh nghiệm để tham gia đào tạo, đào tạo lại và trực tiếp chỉ đạo tuyến dưới.

- Tổ chức rà soát nhân lực y tế cơ sở về số lượng, cơ cấu, trình độ; giải quyết những bất cập trong bố trí, sử dụng nhân lực của các cơ sở y tế. Thực hiện có hiệu quả việc luân phiên, luân chuyển, điều động nhân lực y tế để hỗ trợ thường xuyên cho y tế cơ sở. Phát triển nguồn nhân lực theo "Đề án phát triển nguồn nhân lực y tế giai đoạn 2023-2030, định hướng 2050" được phê duyệt tại Quyết định số 869/QĐ-BYT ngày 08/4/2024 của Bộ Y tế. Có chính sách đãi ngộ tương xứng và cơ chế quy định thời gian phụ trách tại một thôn, bản đối với nhân viên y tế thôn, bản nhằm động viên, khuyến khích, ổn định, tham gia công tác lâu dài.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách thu hút nguồn nhân lực, hỗ trợ đào tạo sau đại học, nâng cao trình độ ngoại ngữ (*được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh*); thu hút nguồn nhân lực y tế có trình độ chuyên môn giỏi, sinh viên tốt nghiệp xuất sắc làm việc, gắn bó lâu dài tại y tế cơ sở, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc bố trí, phân công công tác nhân lực ngành y tế nhằm hỗ trợ thường xuyên cho y tế cơ sở.

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế cơ sở; có chính sách đào tạo đặc thù cho khu vực khó khăn; phối hợp linh hoạt các hình thức đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức y khoa liên tục. Đa dạng hoá các loại hình đào tạo cán bộ y tế cơ sở, hợp tác liên kết với các trường Đại học Y, được đề đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế cơ sở của tỉnh.

- Rà soát các chính sách của Trung ương, của tỉnh để tham mưu đề xuất cơ chế chính sách hỗ trợ đào tạo sau đại học bác sĩ nội trú, bác sĩ chuyên khoa I, chuyên khoa II, bác sĩ tuyến cơ sở; chính sách hỗ trợ đào tạo chuyển giao kỹ thuật khi thực hiện thỏa thuận hợp tác với các bệnh viện tuyến Trung ương (*trong đó lưu ý đề xuất chính sách hỗ trợ bác sĩ tuyến Trung ương lên tăng cường, chuyển giao kỹ thuật về y tế tại tỉnh Tuyên Quang*); chính sách hỗ trợ bác sĩ công tác tại vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh, đảm bảo hiệu quả, phù hợp, toàn diện, đúng quy định của pháp luật hiện hành.

5. Đổi mới mạnh mẽ phương thức hoạt động của y tế cơ sở

- Đổi mới phương thức hoạt động của y tế cơ sở theo hướng chú trọng phòng bệnh, nâng cao sức khỏe, sàng lọc phát hiện sớm bệnh tật; đẩy mạnh quản lý và điều trị các bệnh không lây nhiễm, bệnh mạn tính, chăm sóc dài hạn tại y tế cơ sở; thực hiện quản lý sức khỏe người dân tại gia đình và cộng đồng.

- Cùng cố, duy trì có hiệu quả các chương trình Y tế - Dân số. Phát triển các phong trào vệ sinh, phòng bệnh và thể dục thể thao. Triển khai mạnh mẽ các biện pháp kiểm soát vệ sinh, an toàn thực phẩm. Kịp thời dự báo và có biện pháp ngăn ngừa để hạn chế tối đa những tác động tiêu cực đối với sức khỏe do thay đổi lối sống, môi trường và điều kiện lao động trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

- Chủ động trong công tác phòng chống dịch bệnh, phát hiện sớm, kịp thời không chế không để dịch lớn xảy ra; ứng phó kịp thời với các tình huống khẩn cấp, đặc biệt là các dịch bệnh nguy hiểm, dịch bệnh mới. Tăng cường công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh và tập huấn cho các cán bộ sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khi có dịch bệnh xảy ra.

- Triển khai đồng bộ hệ thống công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động của y tế cơ sở, y tế dự phòng và quản lý hồ sơ sức khỏe cá nhân. Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 29/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường kết nối giữa y tế cơ sở với y tế tuyến trên và người dân trong tư vấn, khám bệnh, chữa bệnh từ xa; thống kê, quản lý dữ liệu về y tế cơ sở thống nhất với hệ thống y tế trong cả nước. Lập hồ sơ sức khỏe cá nhân, định kỳ kiểm tra sức khỏe cho người dân để phát hiện và quản lý điều trị một số bệnh không lây nhiễm như: tăng huyết áp, đái tháo đường và một số bệnh ung thư. Thực hiện chăm sóc sức khỏe người cao tuổi dựa vào cộng đồng, chăm sóc dài hạn. Chăm sóc sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp, tai nạn lao động.

- Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, tiếp cận và ứng dụng những thành tựu về khoa học và công nghệ hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin trong, quản lý khám bệnh, chữa bệnh và thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế, thực hiện kết nối các cơ sở cung ứng, phân phối thuốc; bảo đảm việc đấu thầu mua thuốc theo quy định của pháp luật và phù hợp với thực tiễn; đảm bảo đáp ứng thuốc cho nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh; tăng cường kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, dược.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp để thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân. Tuyên truyền, giáo dục để mọi người dân tự nguyện tham gia bảo hiểm y tế. Đa dạng hóa các loại hình bảo hiểm y tế, chú ý các loại hình dựa vào cộng đồng; tạo nguồn tài chính từ ngân sách nhà nước, viện trợ, các quỹ từ thiện, quỹ cộng đồng, quỹ xoá đói giảm nghèo... để trợ giúp cho người nghèo, người sống ở nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa tham gia các loại hình Bảo hiểm y tế phù hợp. Thực hiện các giải pháp đồng bộ chống lạm dụng, trục lợi Quỹ Bảo hiểm y tế và quyền lợi của người tham gia bảo hiểm y tế.

- Đổi mới và tăng cường hiệu quả phối hợp liên ngành trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Tăng cường tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đóng góp xây dựng và phát triển ngành y tế; mở rộng hợp tác quốc tế đối với các hoạt động y tế, đảm bảo theo đúng chính sách, pháp luật của nhà nước.

- Từng bước hình thành và phát triển mô hình bác sĩ gia đình, thiết lập hệ thống chuyển tuyến chuyên môn linh hoạt. Phát huy tiềm năng, vai trò và hiệu quả của y học cổ truyền trong phòng, chữa bệnh và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

(chi tiết có Phụ lục kèm theo)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, ủy ban nhân dân huyện, thành phố, tổ chức, đoàn thể liên quan để tuyên truyền, triển khai các nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Kế hoạch này; hằng năm tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Chỉ đạo các đơn vị y tế tuyến cơ sở thường xuyên rà soát, đánh giá việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ; thực trạng về nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế để tham mưu, đề xuất nhu cầu đầu tư, bổ sung đảm bảo thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch; kịp thời tham mưu, đề xuất những nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Căn cứ Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm, hằng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu cấp có thẩm quyền phân bổ vốn đầu tư cho y tế cơ sở theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Sở Tài chính

Trên cơ sở Kế hoạch được phê duyệt, đề xuất của các cơ quan, đơn vị; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách tỉnh và theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Sở Y tế, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội hướng dẫn các cơ quan báo, đài và chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở tăng cường thông tin tuyên truyền về các nội dung của Chỉ thị số 25-CT/TW của Ban Bí thư, Quyết định số 281/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 451-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này nhằm tạo sự đồng thuận trong xã hội, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

5. Sở Nội vụ

Phối hợp Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về sắp xếp, tổ chức bộ máy y tế cơ sở theo Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2024-2025 và giai đoạn 2026-2030 của tỉnh khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp Sở Y tế hoàn thiện mạng lưới y tế trường học; bảo đảm đầy đủ phương tiện, trang thiết bị y tế; thực hiện sơ cấp cứu, triển khai công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho trẻ em, học sinh theo quy định. Tăng cường công tác quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm trong trường học.

7. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Phối hợp Sở Y tế, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tốt công tác phát triển số người tham gia bảo hiểm y tế (BHYT) trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền dưới nhiều hình thức để tất cả người dân nắm vững về ý nghĩa, tầm quan trọng của BHYT và nghĩa vụ của mỗi người trong việc tham gia BHYT.

8. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện sắp xếp, tổ chức bộ máy y tế cơ sở theo Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2024-2025 và giai đoạn 2026-2030 của tỉnh khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tăng cường đầu tư phát triển hệ thống y tế cơ sở về cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, bảo đảm thực hiện chức năng nhiệm vụ, thực hiện đạt các mục tiêu, chỉ tiêu lĩnh vực y tế hàng năm, các kế hoạch dài hạn của các huyện, thành phố.

- Phân bổ ngân sách chi thường xuyên cho các hoạt động của y tế cơ sở, bảo đảm triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao về chăm sóc sức khỏe ban đầu; sơ cấp cứu; khám bệnh, chữa bệnh; phòng, chống dịch bệnh và các bệnh không lây nhiễm; an toàn vệ sinh thực phẩm; công tác dân số; triển khai các chương trình y tế công cộng, quản lý sức khỏe cá nhân.

Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương khẩn trương triển khai thực hiện Kế hoạch. Định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Y tế để tổng hợp*) kết quả thực hiện hằng năm (*trước ngày 25/12*) hoặc báo cáo đột xuất theo quy định. Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Y tế để tổng hợp*) chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- UBMTTQ và các TCCTXH tỉnh
- Các sở, ban, ngành, các tổ chức liên quan;
- Các huyện ủy, thành ủy (p/h chỉ đạo);
- UBND huyện, thành phố;
- Chánh VP UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THVX (VB)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Việt Phương